

Số. 889^{*} - QĐ/TU

Hải Dương, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, khung năng lực vị trí việc làm công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng của tỉnh

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy; Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quyết định số 2474-QĐ/BTCTW và Quyết định số 2475-QĐ/BTCTW ngày 15/3/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về việc ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng và thí điểm bố trí sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng gắn với vị trí việc làm;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm và khung năng lực vị trí việc làm công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng của tỉnh.

(Có danh mục 14 vị trí việc làm; khung năng lực công chức kèm theo)

Điều 2: Thí điểm bố trí sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng gắn với vị trí việc làm đối với cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh kể từ ngày 01/03/2019 như sau:

1- Công chức đang giữ chức vụ quản lý, bố trí đảm nhiệm vị trí việc làm quản lý tương ứng; căn cứ ngạch công chức hiện hưởng để bố trí công chức đảm nhiệm vị trí việc làm có ngạch công chức tương ứng *(có thể bố trí công chức hiện đang giữ ngạch thấp nhưng có năng lực đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm có ngạch cao hơn)*.

2- Tiêu chuẩn tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng công chức căn cứ vào khung năng lực của vị trí việc làm.

Điều 3: Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo danh mục vị trí việc làm và khung năng lực công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng; triển khai thực hiện thí điểm áp dụng Danh mục vị trí việc làm trong việc bố trí sử dụng công chức của cơ quan.

Hướng dẫn ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh xây dựng kế hoạch công tác của đơn vị và từng công chức, người lao động để thực hiện thí điểm bố trí sử dụng công chức gắn với vị trí việc làm của ngành.

Điều 4: Giao Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh chỉ đạo ban tổ chức cấp ủy thực hiện thí điểm bố trí sử dụng công chức của Ban gắn với vị trí việc làm ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; kịp thời đề xuất những vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

Điều 5: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Như Điều 5 (thực hiện);
- Ban Tổ chức huyện ủy, thành ủy, đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Vũ Văn Sơn

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA CÔNG CHỨC NGÀNH TỔ CHỨC
XÂY DỰNG ĐẢNG TỈNH HẢI DƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 889-QĐ/TU ngày 19 tháng 4 năm 2019 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng
A. Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý		
I. Ban Tổ chức Tỉnh ủy		
1	Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy	CVCC
2	Phó trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy	CVCC hoặc CVC
3	Trưởng phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy	CVC
4	Phó trưởng phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy	CVC
II. Ban Tổ chức huyện ủy và tương đương		
1	Trưởng ban Tổ chức cấp huyện	CVC
2	Phó trưởng ban Tổ chức cấp huyện	CV hoặc CVC
B. Vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn, nghiệp vụ		
I. Ban Tổ chức Tỉnh ủy		
1	Chuyên viên cao cấp về Tổ chức xây dựng Đảng	CVCC
2	Chuyên viên chính về Tổ chức xây dựng Đảng	CVC
3	Chuyên viên chính về Quản lý, phát triển nhân lực	CVC
4	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	CV
5	Chuyên viên về Quản lý, phát triển nhân lực	CV
II. Ban Tổ chức huyện ủy và tương đương		
1	Chuyên viên chính về Tổ chức xây dựng Đảng	CVC
2	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	CV
3	Chuyên viên về Quản lý, phát triển nhân lực	CV

KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC NGÀNH TÒ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG TỈNH HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số -QĐ/TU ngày / /2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Tên vị trí việc làm	Trình độ đào tạo, chứng chỉ kỹ năng và các chứng chỉ cần có để đáp ứng VTVL				Kinh nghiệm (thành tích công tác) chuyên môn	Khung năng lực														
		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	1. Trung cấp LLCT 2. Cao cấp LLCT và tương đương 3. QLNN ngạch CV hoặc tương đương 4. QLNN ngạch CVC hoặc tương đương 5. QLNN ngạch CVCC hoặc tương đương 6. Xây dựng Đảng về tổ chức 7. Kỹ năng quản lý		Nhóm năng lực chung							Nhóm năng lực quản lý					Nhóm năng lực chuyên môn		
							Đạo đức và bản lĩnh	Tổ chức thực hiện công việc	Soạn thảo và ban hành văn bản	Giao tiếp ứng xử	Quan hệ phối hợp	Sử dụng công nghệ thông tin	Ngoại ngữ (bậc theo KNL.NNVN)	Tư duy chiến lược	Quản lý sự thay đổi	Ra quyết định	Quản lý nguồn lực	Phát triển nhân viên	Xây dựng Điều lệ, văn bản của Đảng...	Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, văn bản của Đảng...	Kiểm tra thực hiện Điều lệ, Nghị quyết
A	VỊ TRÍ VIỆC LÀM THUỘC NHÓM LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ																				
I	BAN TÒ CHỨC TỈNH ỦY																				
1	Trưởng ban	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	2,5,6,7 (Kỹ năng quản lý Ban Đảng cấp tỉnh)	- Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ở chức danh chủ chốt cấp huyện và đang tham gia BCH Đảng bộ tỉnh. - Có năng lực đảm nhiệm VTVL có ngạch CVCC của Ban	5	5	5	5	5	2	2	5	5	5	5	5	Theo yêu cầu năng lực của VTVL chuyên môn tương đương ngạch chuyên viên cao cấp		

TT	Tên vị trí việc làm	Trình độ đào tạo, chứng chỉ kỹ năng và các chứng chỉ cần có để đáp ứng VTVL				Kinh nghiệm (<i>thành tích công tác</i>) chuyên môn	Khung năng lực															
		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	1. Trung cấp LLCT 2. Cao cấp LLCT và tương đương 3. QLNN ngạch CV hoặc tương đương 4. QLNN ngạch CVC hoặc tương đương 5. QLNN ngạch CVCC hoặc tương đương 6. Xây dựng Đảng về tổ chức 7. Kỹ năng quản lý		Nhóm năng lực chung						Nhóm năng lực quản lý				Nhóm năng lực chuyên môn					
							Đạo đức và bản lĩnh	Tổ chức thực hiện công việc	Soạn thảo và ban hành văn bản	Giao tiếp ứng xử	Quan hệ phối hợp	Sử dụng công nghệ thông tin	Ngoại ngữ (học theo KNL NNVN)	Tư duy chiến lược	Quản lý sự thay đổi	Ra quyết định	Quản lý nguồn lực	Phát triển nhân viên	Xây dựng Điều lệ, văn bản của Đảng...	Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, văn bản của Đảng...	Kiểm tra thực hiện Điều lệ, Nghị quyết	Thẩm định đề án...
3	Trưởng phòng thuộc Ban	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	1,4,6,7 (Kỹ năng quản lý cấp phòng)	- Có từ đủ 1 năm trở lên giữ chức Phó Trưởng phòng hoặc tương đương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. - Có năng lực đảm nhiệm VTVL có ngạch CVC.	4	3	3	3	3	2	2	2	2	2	3	3	3	Theo yêu cầu năng lực của VTVL chuyên môn tương đương ngạch chuyên viên chính		
4	Phó Trưởng phòng thuộc Ban	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	1,4,6,7 (Kỹ năng quản lý cấp phòng)	- Có năng lực đảm nhiệm VTVL có ngạch chuyên viên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	Theo yêu cầu năng lực của VTVL chuyên môn tương đương ngạch chuyên viên hoặc chuyên viên chính		

TT	Tên vị trí việc làm	Trình độ đào tạo, chứng chỉ kỹ năng và các chứng chỉ cần có để đáp ứng VTVL				Kinh nghiệm (<i>thành tích công tác</i>) chuyên môn	Khung năng lực																
		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	1. Trung cấp LLCT 2. Cao cấp LLCT và tương đương 3. QLNN ngạch CV hoặc tương đương 4. QLNN ngạch CVC hoặc tương đương 5. QLNN ngạch CVCC hoặc tương đương 6. Xây dựng Đảng về tổ chức 7. Kỹ năng quản lý		Nhóm năng lực chung						Nhóm năng lực quản lý					Nhóm năng lực chuyên môn					
							Đạo đức và bản lĩnh	Tổ chức thực hiện công việc	Soạn thảo và ban hành văn bản	Giao tiếp ứng xử	Quan hệ phối hợp	Sử dụng công nghệ thông tin	Ngoại ngữ (học theo KNL NNVN)	Tư duy chiến lược	Quản lý sự thay đổi	Ra quyết định	Quản lý nguồn lực	Phát triển nhân viên	Xây dựng Điều lệ, văn bản của Đảng...	Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, văn bản của Đảng...	Kiểm tra thực hiện Điều lệ, Nghị quyết	Thẩm định đề án...	Tổ chức thực hiện
II BAN TỔ CHỨC CẤP ỦY HUYỆN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG																							
1	Trưởng Ban Tổ chức cấp huyện	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	1,4,6,7 (Kỹ năng quản lý Ban Đảng cấp huyện)	- Đang tham gia BCH đảng bộ huyện, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ở một trong các chức danh cấp trưởng các phòng, ban, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; phó ban Đảng cấp huyện; đã kinh qua chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy hoặc chủ tịch UBND cấp xã. Đối với - Có năng lực đảm nhiệm VTVL có ngạch CVC.	4	2	2	2	2	2	2	2	3	3	3	3	3	Theo yêu cầu năng lực của VTVL chuyên môn tương đương ngạch chuyên viên chính			

TT	Tên vị trí việc làm	Trình độ đào tạo, chứng chỉ kỹ năng và các chứng chỉ cần có để đáp ứng VTVL				Kinh nghiệm (thành tích công tác) chuyên môn	Khung năng lực																		
		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	1. Trung cấp LLCT 2. Cao cấp LLCT và tương đương 3. QLNN ngạch CV hoặc tương đương 4. QLNN ngạch CVC hoặc tương đương 5. QLNN ngạch CVCC hoặc tương đương 6. Xây dựng Đảng về tổ chức 7. Kỹ năng quản lý		Nhóm năng lực chung						Nhóm năng lực quản lý				Nhóm năng lực chuyên môn								
							Đạo đức và bản lĩnh	Tổ chức thực hiện công việc	Soạn thảo và ban hành văn bản	Giao tiếp ứng xử	Quan hệ phối hợp	Sử dụng công nghệ thông tin	Ngoại ngữ (bậc theo KNL NNVN)	Tư duy chiến lược	Quản lý sự thay đổi	Ra quyết định	Quản lý nguồn lực	Phát triển nhân viên	Xây dựng Điều lệ, văn bản của Đảng...	Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, văn bản của Đảng...	Kiểm tra thực hiện Điều lệ, Nghị quyết	Thẩm định đề án...	Tổ chức thực hiện		
2	Phó Trưởng Ban Tổ chức cấp huyện	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	1,3,6,7 (Kỹ năng quản lý Ban Đảng cấp huyện)	- Có năng lực đảm nhiệm VTVL có ngạch chuyên viên trong Ban và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	Theo yêu cầu năng lực của VTVL chuyên môn tương đương ngạch chuyên viên hoặc chuyên viên chính				
B VỊ TRÍ VIỆC LÀM THUỘC NHÓM CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ																									
1	Chuyên viên cao cấp về Tổ chức xây dựng Đảng	ĐH trở lên	B trở lên	Văn phòng	2,5,6	Đã chủ trì soạn thảo nghị quyết, quy định,... của BCH, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác Tổ chức xây dựng Đảng và được ban hành	5	5	5	5	5	3	2	4	3	3	3	3	3	3	4	4	4	4	4



